

**,TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày 29 tháng 02 năm 2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thương.

2. Bà Thái Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 16/02/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Trung A - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 06 tháng 12 năm 1992 tại thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; nguyên quán: Xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối D, phường Q thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T, sinh năm 1964; con bà Hồ Thị L, sinh năm 1972; có vợ Thái Thị P, sinh năm 1996 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 24/12/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+Anh Võ Văn L, Sinh năm 1995

Nghề nghiệp: Buôn bán.

Trú tại: Xóm Đ, Xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người chứng kiến: Anh Trần Đình H - sinh năm 1986

Trú tại: Khối Q, phường Q, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 07 năm 2023, Đinh Trung A đi xe chở hàng đến xã giáp biển thuộc huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An để tìm mua pháo về bán trong dịp Tết Nguyên Đán. Tại

đây, Đinh Trung A đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 06 (sáu) hộp pháo nổ với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng); trong đó có 04 (bốn) hộp hình hộp chữ nhật loại 36 quả có đặc điểm giống nhau; 02 (hai) hộp hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, được làm bằng bìa cát tông bên trong chứa 09 (chín) ống trụ tròn. Sau khi mua được số pháo trên Đinh Trung A đem về nhà tại khối D, phường Q, thị xã Thái Hòa, bỏ trong 01 (một) thùng cát tông màu xám cát dầu trong góc phòng khách.

Ngày 18/12/2023, Võ Văn L đến hỏi mua pháo nổ của Đinh Trung A thì Đinh Trung A đồng ý bán cho Võ Văn L 01 (một) hộp pháo loại 36 quả với giá 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng). Còn 05 (năm) hộp pháo còn lại Đinh Trung A cất giấu vào vị trí cũ. Sau khi mua được pháo, Võ Văn L đem về phòng trọ tại khối Tây Hồ 1, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa để cất giấu.

Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 20/12/2023, Võ Văn L mang hộp pháo đi tìm nơi cất giấu, khi đi đến ngõ số 3, đường Lý Thường Kiệt, thuộc khối Tây Hồ 1, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa thì bị tổ Công tác Công an phường Quang Tiến, Thị xã Thái Hòa phát hiện, lập biên bản sự việc về hành vi “Tàng trữ hàng cấm”, thu giữ 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật, kích thước (14x14x10)cm, bên ngoài có bọc giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong có chứa 36 khối hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Trung A tại khối D, phường Q, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa thu giữ 01 (một) thùng cát tông màu xám, kích thước (40x40x30) cm. Bên trong có chứa 03 (ba) hộp hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, kích thước mỗi hộp là (14x14x10)cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 ống trụ tròn, liên kết với nhau bằng dây dẫn và 02 (hai) hộp hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, được làm bằng bìa cát tông nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, kích thước mỗi hộp là (15x15x25)cm, bên trong chứa 09 (chín) ống trụ tròn, liên kết với nhau bằng dây dẫn, các ống trụ tròn này được bọc lại bởi giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 14h00 ngày 21/12/2023 của cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xác định:

+ 01 (một) thùng cát tông màu xám hình hộp chữ nhật kích thước (40x40x30)cm, bên trong có chứa:

03 (ba) hộp hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, kích thước mỗi hộp là (14x14x10) cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong chứa 36 ống trụ tròn, liên kết với nhau bằng dây dẫn thu giữ của Đinh Trung A, có khối lượng 3,9kg (ba phẩy chín kilogam); (ký hiệu A)

02 (hai) hộp hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, được làm bằng bìa cát tông nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, kích thước mỗi hộp là (15x15x25)cm, bên trong chứa 09 (chín) ống trụ tròn, liên kết với nhau bằng dây dẫn, các ống trụ tròn này được bọc lại bởi giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài thu giữ của Đinh Trung A, có khối lượng 4,4kg (Bốn phẩy bốn kilogam). (Ký hiệu là B)

Tổng khối lượng số pháo nổ thu giữ của Đinh Trung A là 8,3kg (tám phẩy ba kilogam).

+ 01 (một) hộp hình hộp chữ nhật có kích thước là (14x14x10) cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong được tạo thành bởi 36 ống trụ tròn, liên kết với nhau bằng dây dẫn thu giữ của Võ Văn Linh, ký hiệu là C có khối lượng 1,3kg (một phẩy ba kilogam).

Tại bản kết luận giám định số 34/KL - KTHS (Đ2 - CN) ngày 25/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: các mẫu vật được ký hiệu A1, B1, C gửi tới giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 02 tháng 2 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Đinh Trung A về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 190; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 -BLHS:

Xử phạt bị cáo Đinh Trung A từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba sáu) tháng.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Đinh Trung A không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS, tuyên tịch thu, tiêu huỷ

- 01 (một) thùng cát tông màu xám hình hộp chữ nhật kích thước (40x40x30)cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có chứa: 02 (hai) hộp hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, kích thước mỗi hộp là (14x14x10)cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong chứa 36 ống trụ tròn, liên kết với nhau bằng dây dẫn; 01 (một) hộp hình hộp chữ nhật, được làm bằng bìa cát tông nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, kích thước (15x15x25) cm, bên trong chứa 09 (chín) ống trụ tròn, liên kết với nhau bằng dây dẫn, các ống trụ tròn này được bọc lại bởi giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài; các vỏ giấy niêm phong thu giữ của Đinh Trung A.

Biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 47 BLHS: Truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 1.100.000đ (một triệu, một trăm nghìn đồng) nơi bị cáo Đinh Trung A để tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác, không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo lần đầu phạm tội nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản sự việc lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 20/12/2023, tại khối Tây Hồ 1, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa cùng các vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người chứng kiến cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được: Vào tháng 07 năm 2023 Đinh Trung A đến huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tìm gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 06 (sáu) hộp pháo nổ có khối lượng 9,6kg (chín phẩy sáu kilogam) với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) để về bán trong dịp Tết Nguyên Đán. Sau khi mua được số pháo trên Đinh Trung A đem về nhà tại khối Dốc Cao, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa cất giấu trong góc phòng khách. Ngày 18/12/2023 Anh đã bán cho Võ Văn L 01 (một) hộp pháo loại 36 quả với giá 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng); đến ngày 20/12/2023, khi Võ Văn L đang trên đường đưa hộp pháo đi tìm nơi cất giấu thì bị tổ Công tác công an phường Quang Tiến, Thị xã Thái Hòa phát hiện, lập biên bản thu giữ 01 hộp pháo nổ loại 36 quả có khối lượng 1,3kg (một phẩy ba kilogam). Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Trung A tại khối D, phường Q, thị xã Thái Hòa, Nghệ An, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa thu giữ 01 (một) thùng cát tông màu xám, bên trong có chứa 03 (ba) hộp pháo nổ loại 36 quả và 02 (hai) hộp pháo nổ loại 09 quả, có tổng khối lượng 8,3 kg (tám phẩy ba kilogam).

Căn cứ vào kết luận giám định số 34/KL-KTHS (Đ2 - CN) ngày 25/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Các mẫu vật được ký hiệu A1, B1, C gửi tới giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ.

Như vậy đã có đầy đủ yếu tố để kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 190 - BLHS như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

[3] Vụ án thuộc loại nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bất bình trong xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được việc buôn bán pháo nổ là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm, nhưng vẫn cố ý thực hiện, vậy cần xử phạt nghiêm

hành vi phạm tội của các bị cáo, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính trước khi xét xử; ông bà nội của bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, kết hợp với việc xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi thường trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 - BLHS như lời đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa cũng đủ nghiêm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; tuy nhiên, theo các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thấy bị cáo có thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Vật chứng gồm 01 (một) thùng cát tông màu xám hình hộp chữ nhật kích thước (40x40x30)cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có chứa: 02 (hai) hộp hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, kích thước mỗi hộp là (14x14x10)cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong chứa 36 ống trụ tròn, liên kết với nhau bằng dây dẫn là pháo nổ; 01 (một) hộp hình hộp chữ nhật, được làm bằng bìa cát tông nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, kích thước (15x15x25) cm, bên trong chứa 09 (chín) ống trụ tròn, liên kết với nhau bằng dây dẫn, các ống trụ tròn này được bọc lại bởi giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài là pháo nổ thu giữ của Đình Trung A và các vũ khí niêm phong (đã lấy mẫu 01 (một) hộp pháo loại 36 quả và lấy mẫu 01 (một) hộp pháo loại 09 (chín) quả để gửi đi giám định và sử dụng hết trong quá trình giám định); nay cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại nêu trên theo Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS.

[8] Biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền thu lợi bất chính nơi bị cáo Đình Trung A từ việc phạm tội là 1.100.000đ (một triệu, một trăm nghìn đồng) để tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước theo Điểm b Khoản 1 Điều 47 BLHS.

[9] Đối với Võ Văn L đã có hành vi mua 01(một) hộp pháo loại 36 quả giá 1.100.000 đồng có khối lượng 1,3kg (một phẩy ba kilogam) nhưng chưa đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã chuyển hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND thị xã Thái Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Võ Văn L. Đối với người dân ông đã bán pháo nổ cho Đình Trung A do chưa xác định được lai lịch nên chưa đủ cơ sở để xử lý, đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - BLHS.

Xử phạt bị cáo Đinh Trung A 16 (mười sáu) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 32 (ba hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đinh Trung A về cho UBND phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đinh Trung A thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đinh Trung A cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) thùng cát tông màu xám hình hộp chữ nhật kích thước (40x40x30)cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có chứa: 02 (hai) hộp hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, kích thước mỗi hộp là (14x14x10)cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong chứa 36 ống trụ tròn, liên kết với nhau bằng dây dẫn là pháo nổ; 01 (một) hộp hình hộp chữ nhật, được làm bằng bìa cát tông nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, kích thước (15x15x25) cm, bên trong chứa 09 (chín) ống trụ tròn, liên kết với nhau bằng dây dẫn, các ống trụ tròn này được bọc lại bởi giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài là pháo nổ thu giữ của Đinh Trung A và các vỏ giấy niêm phong.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 02 năm 2024 giữa Công an thị xã Thái Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

- Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 47 BLHS; Truy thu số tiền thu lợi bất chính nơi bị cáo Đinh Trung A là 1.100.000đ (một triệu, một trăm nghìn đồng) để tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước. Được trừ vào số tiền Đinh Trung A đã tự nguyện nộp trước là 1.100.000đ (một triệu, một trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007774 ngày 22/2/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án): Buộc bị cáo Đinh Trung A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Võ Văn L vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan